

Số: 06 / BC-QLCL

Đắk Lắk, ngày 06 tháng 6 năm 2023

BÁO CÁO KẾT QUẢ KHẢO SÁT (online)

Lấy ý kiến của sinh viên về công tác cố vấn học tập, năm học 2022-2023

Kính gửi: Lãnh đạo Trường

Căn cứ Kế hoạch số 07/KH-QLCL ngày 25/5/2023 của Phòng Quản lý chất lượng về việc Khảo sát lấy ý kiến của sinh viên các Khoa về công tác cố vấn học tập, năm học 2022-2023, đã được Lãnh đạo Trường phê duyệt;
Phòng báo cáo kết quả như sau:

1. Mục đích:

- Thực hiện Quy chế dân chủ trong cơ sở giáo dục đại học.
- Tiếp thu ý kiến đóng góp của SV, hiểu rõ hơn tâm tư nguyện vọng của người học.
- Nâng cao tinh thần trách nhiệm, hiệu quả trong công tác cố vấn học tập (CVHT).
- Góp phần nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục, đào tạo.

2. Yêu cầu:

- Đảm bảo truyền thống tôn sư trọng đạo và những giá trị đạo đức, văn hoá tốt đẹp của dân tộc.
- Người học hiểu rõ mục đích, ý nghĩa, tự nguyện và trung thực trong việc cung cấp thông tin theo mẫu phiếu khảo sát do cơ sở giáo dục thiết kế.
- Thông tin phản hồi từ sinh viên được xử lý khách quan, trung thực và được sử dụng đúng mục đích.

3. Thời gian thực hiện:

Từ ngày 29/5 đến ngày 2/6/2023.

4. Đối tượng, phạm vi thực hiện:

- Sinh viên (SV) các lớp đại học hệ chính quy các ngành, các khóa, các Khoa.
- Giảng viên (GV) làm công tác CVHT các lớp của các Khoa trong Trường.

5. Nội dung khảo sát:

- Bộ câu hỏi khảo sát được sử dụng gồm có 10 câu để SV đánh giá sự hài lòng về công tác cố vấn học tập các Khoa.
- Sự hài lòng của SV thể hiện ở 5 mức độ theo thang đo Likert: **1-Rất không hài lòng; 2-Không hài lòng; 3-Bình thường; 4-Hài lòng; 5-Rất hài lòng.**
- SV có thể nhận xét, góp ý, đề xuất thêm nội dung vào mục **Ý kiến khác.**

6. Phương pháp thực hiện

- Sử dụng Google forms và gửi đường link khảo sát tới các lớp thông qua sự phối hợp với Lãnh đạo các Khoa, Trợ lý các Khoa, Cố vấn học tập và lớp Trưởng các lớp.
- Xử lý dữ liệu kết quả khảo sát bằng phần mềm Microsoft Excel 2016.
- **Điểm số mức độ hài lòng** là số điểm hài lòng trung bình (TB) của từng câu hỏi.

7. Kết quả khảo sát

Đã khảo sát lấy ý kiến được 3017 sinh viên của các lớp, các khóa, các ngành, các Khoa trong Trường. Cụ thể gồm có:

| STT | Khoa | Số SV đã khảo sát | Tỷ lệ (%) |
|-------------|-------------------|-------------------|------------|
| 1. | Y Dược | 578 | 19.2 |
| 2. | Nông Lâm nghiệp | 173 | 5.7 |
| 3. | Kinh tế | 641 | 21.2 |
| 4. | Sư phạm | 650 | 21.5 |
| 5. | Lý luận Chính trị | 55 | 1.8 |
| 6. | Ngoại ngữ | 427 | 14.2 |
| 7. | Chăn nuôi Thú y | 275 | 9.1 |
| 8. | Khoa học TN-CN | 218 | 7.2 |
| TỔNG | | 3017 | 100 |

Sinh viên đánh giá sự hài lòng về công tác cố vấn học tập theo từng Khoa như sau:

7.1. Khoa Y Dược

| STT | NỘI DUNG | Rất không hài lòng (%) | Không hài lòng (%) | Bình thường (%) | Hài lòng (%) | Rất hài lòng (%) | Điểm số HL TB |
|-----|---|------------------------|--------------------|-----------------|--------------|------------------|---------------|
| 1. | CVHT tư vấn cho SV về nội dung và chương trình đào tạo, mục tiêu, chuẩn đầu ra, kế hoạch học tập phù hợp với bản thân mỗi SV. | 6.2 | 1.6 | 28.4 | 41.5 | 22.3 | 3.7 |
| 2. | CVHT giải đáp cho SV về quy chế đào tạo, quy chế học vụ, rèn luyện và chế độ chính sách,... | 6.2 | 1.9 | 25.8 | 44.5 | 21.6 | 3.7 |
| 3. | Tư vấn cho SV sử dụng phần mềm quản lý đào tạo của Trường; Tư vấn cho sinh viên Quy định Khảo thí, quy chế kiểm tra, đánh giá và thi. | 5.0 | 3.3 | 27.0 | 43.8 | 20.9 | 3.7 |
| 4. | CVHT hướng dẫn SV đăng ký học phần từng học kỳ, quản lý lớp, thông tin cá nhân SV. | 5.5 | 2.9 | 27.3 | 42.4 | 21.8 | 3.7 |
| 5. | Khuyến khích, tạo điều kiện cho SV tham gia các hoạt động học thuật, nghiên cứu khoa học, kết nối và phục vụ cộng đồng. | 5.7 | 2.9 | 27.3 | 41.2 | 22.8 | 3.7 |
| 6. | CVHT có trách nhiệm, thường xuyên liên lạc, quan tâm đến lớp, giúp SV trong quá trình học tập, NCKH và rèn luyện. | 6.4 | 3.3 | 25.8 | 43.3 | 21.3 | 3.7 |
| 7. | CVHT thông báo quy định, chủ trương, chính sách của Trường, hỗ trợ kịp thời cho SV. | 5.5 | 2.4 | 26.5 | 42.9 | 22.7 | 3.7 |